

Bản án số 149/2020/HNGĐ-PT

Ngày 14 & 15/9/2020

“V/v Tranh chấp nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tiến Phong.

Các Thẩm phán: Ông Phan Quyết Thắng

Ông Nguyễn Đức Lập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký tòa Lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị T Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 và 15 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 128/2020/TLPT- HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 về “Xin ly hôn”. Do Bản án sơ thẩm số 09/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận HB bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 175/2020/QĐPT- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/QĐ-TA ngày 17/8/2020 giữa:

Nguyên đơn kháng cáo: Chị Lê Thị T, sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã N, huyện T, TP. Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Phòng 1008 Tòa nhà OTC ĐN2 phường Đ, quận H, TP. Hà Nội, có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 1 phố Đ, phường N, quận HB, thành phố Hà Nội, có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1985; nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã N, huyện T, TP. Hà Nội; chỗ ở: Số 15 C, tổ 12 ngách 1211/39 phố K, phường T, quận HB, TP. Hà Nội, có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Chị Đình Thị N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Phòng 1202 B tòa nhà LG 13 số 164 phố K, quận T, TP. Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Ngọc M cùng trình bày: Chị T và anh M tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình, có đăng ký kết hôn ngày 19/3/2012 tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; vợ chồng chung sống chủ yếu tại Thôn V, xã N, huyện T, TP. Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, đã ly thân từ tháng 5 năm 2018 đến nay. Nay chị T xin ly hôn, anh M đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Lê M Khôi, sinh ngày 09/02/2016 và Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 10/05/2018, cả 02 con hiện đang ở với anh M.

Con chung ở với anh M là do, khi sinh con thứ 02 chị T phải mổ đẻ, sau đó chị được bố mẹ đẻ đón về Thái Bình chăm sóc, nhưng không có sự bàn bạc với chồng và gia đình nhà chồng. Nhiều tháng sau chị mới về Hà Nội để chăm con nhưng không được anh M và gia đình nhà chồng chấp nhận. Nay ly hôn, chị T có nguyện vọng nuôi dưỡng con Nguyễn Khánh Linh, còn anh M nuôi dưỡng cháu M Khôi.

Ở cấp sơ thẩm anh M không đồng ý cho chị T nuôi con vì: Sau khi sinh cháu Linh được 02 ngày chị T đã bỏ về nhà ngoại, không có trách nhiệm với các con, đối với cháu Linh khi đó sinh non thiếu tháng, phải nằm lồng kính và chăm sóc đặc biệt trong bệnh viện, anh và gia đình đã nuôi dưỡng cháu rất vất vả. Đến nay cháu vẫn cần rất nhiều thuốc men hàng ngày nên anh vẫn mong muốn được trực tiếp nuôi con chung và không đồng ý giao cháu Linh cho chị T nuôi dưỡng vào thời gian này.

Về tài sản và vay nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại Bản án số 09/2020/HNGĐ-ST ngày 26/5/2020 Tòa án nhân dân quận HB quyết định: Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lê Thị T đối với anh Nguyễn Ngọc M. Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc M.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Lê M Khôi, sinh ngày 09/02/2016 và Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 10/05/2018 cho anh Nguyễn Ngọc M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung đối với chị T cho đến khi anh M có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác. Chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nhà ở: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Ngọc M tự thỏa thuận nên Tòa không xét.

Ngoài ra, Tòa án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/6/2020 Chị Lê Thị T có đơn kháng cáo xin được nuôi dưỡng con chung thứ 2 là Nguyễn Khánh Linh sau ly hôn..

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị T và người đại diện của mình giữ nguyên kháng cáo.

Chị T và anh M đã đạt được thỏa thuận về phần con chung cụ thể: Anh M tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con chung trên đến hết ngày 30/6/2021; ngày 01/7/2021 anh M sẽ giao con chung là Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 10/5/2018 cho chị T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con cho bên nào.

Anh M đã viết cam kết tạo mọi điều kiện cho chị T và 02 con được thăm gặp, gần gũi, làm quen sinh hoạt của nhau. Chị T có quyền được đón con chung đi chơi và khi gia đình chị có việc cần sự hiện diện của con, thì anh M luôn tạo điều kiện cho mẹ con chị T. Trường hợp chị T có yêu cầu đón con chung đi chơi nhiều ngày, thì chị T phải có kế hoạch báo trước và bàn bạc với anh M.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án và quan điểm của các bên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị sửa Bản án sơ thẩm số 09/2020/HNGĐ-ST ngày 26/5/2020 của TAND quận HB theo hướng: Ghi nhận về sự thỏa thuận về phần con chung của 02 đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 04/6/2020 của chị Lê Thị T nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung:** Quá trình chung sống vợ chồng, anh M và chị T có 02 con chung là Nguyễn Lê M Khôi, sinh ngày 09/02/2016 và Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 10/05/2018, cả 02 con hiện đang ở với anh M.

Nay anh, chị ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh và không yêu cầu anh M phải đóng góp phí tổn nuôi con; còn anh M sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê M Khôi.

Giới hạn việc xét xử phúc thẩm là có chấp nhận việc giao con chung Nguyễn Khánh Linh cho chị T được trực tiếp nuôi con sau ly hôn hay không?

[3] Xét thấy, tại phiên tòa 02 bên đã thỏa thuận với nhau được cách thức giải quyết của phần kháng cáo đang tranh chấp và tự nguyện viết bản thỏa thuận; việc thỏa thuận trên của các bên đương sự là đúng với quy định của pháp luật, không vi phạm điều cấm và không trái với đạo đức xã hội nên được Tòa ghi nhận.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của chị T được chấp nhận nên chị không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử xử án sơ thẩm:

1. Chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn chị Lê Thị T đối với Bản án số 09/2020/HNGĐ-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân quận HB, thành phố Hà Nội về phần con chung:

Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về phần con chung như sau:

1.1. Anh Nguyễn Ngọc M có trách nhiệm tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung là Nguyễn Lê M Khôi, sinh ngày 09/02/2016 và Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 10/05/2018 đến hết ngày 30/6/2021. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của chị T trong thời gian này.

1.2. Kể từ ngày 01/7/2021 anh Nguyễn Ngọc M có trách nhiệm giao con chung là Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 10/05/2018 cho chị Lê Thị T trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Còn anh M có trách nhiệm tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con Nguyễn Lê M Khôi, sinh ngày 09/02/2016 đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Không bên nào phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Anh M và chị T đều có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

1.3. Trong thời gian anh M đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh M phải có trách nhiệm tạo mọi điều kiện cho chị T và 02 con được thăm gặp, gần gũi, làm quen sinh hoạt của nhau. Chị T có quyền được đưa, đón con chung đi chơi và khi gia đình chị T có việc cần sự hiện diện của con chung, thì anh M và gia đình mình phải tạo điều kiện cho mẹ con chị T. Trường hợp chị T có yêu cầu đưa đón con chung đi chơi nhiều ngày, thì chị T phải có kế hoạch, báo trước từ 05 ngày trở lên và bàn bạc với anh M.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

2. **Về án phí**: Chị Lê Thị T không phải nộp tiền án phí hôn nhân phúc thẩm. Trả lại chị T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận HB theo biên lai số 0003790 ngày 21/7/2020

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA